

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **68/2021/HSST**;
Ngày: 30/12/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cao Tuấn**;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: **Nguyễn Tấn Đạt**;

Ông: **Trương Văn Hơn**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Mỹ Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông – tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Phong** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 và Thông báo thay đổi ngày xét xử số 85/2021/TB-TA ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Hồng T, sinh năm xxxx, tại tỉnh T; nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện G, tỉnh T; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc kinh; Giới tính nam; Tôn giáo không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Thu S; Vợ Võ Kim N; Con 03 người lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15 tháng 8 năm 2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 18/8/2021 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Trần Văn S** – sinh năm xxxx;

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện G, tỉnh T (có mặt).

2/ **Trần Văn T** – sinh năm xxxx;

Địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện C, tỉnh T (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 15/8/2021, bị cáo Trần Hồng T mượn điện thoại của một người đi đường để gọi điện thoại cho một người tên H (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) nói “Có 200.000 đồng nè bán cho tao 200.000 đồng” tức là hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. H nói bị cáo T xuống đèn xanh đèn đỏ đường hai chiều thuộc thị trấn Tân Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang sẽ có người đưa ma túy đá. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe mô tô hai bánh màu đỏ biển số 63S9-7550, chạy một mình từ nhà đến chỗ lấy ma túy, khi đi đến chốt kiểm dịch Covid-19 thuộc ấp Thanh Nhung 2, xã Phước Trung, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang do không được cho qua chốt nên bị cáo T dựng xe ở chốt kiểm dịch rồi đi bộ đến chỗ hẹn mua ma túy đá. Khi đến chỗ hẹn, bị cáo T gặp một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ), bị cáo T đưa cho người này 200.000 đồng, người này chỉ bị cáo T vỏ hộp thuốc lá bên đường, bị cáo T đi lại mở vỏ hộp thuốc lá ra thấy có một gói ma túy đá, bị cáo T lấy gói ma túy đá bên trong bỏ vào túi quần nhỏ phía trước bên trái và bỏ lại hộp thuốc ở lề đường. Sau khi lấy được ma túy, bị cáo T đi bộ về lại chốt kiểm dịch nơi để xe mô tô hai bánh thì bị Công an kiểm tra và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lực lượng Công an tiến hành tạm giữ ma túy trong túi quần nhỏ phía trước bên trái của bị cáo T và bị cáo có chứng kiến niêm phong và ký tên xác nhận. Mục đích bị cáo T tàng trữ số ma túy đá trên là để sử dụng.

Tang vật tạm giữ gồm:

- 01 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất nghi là ma túy tổng hợp.
- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63S9-7550.

Tại Kết luận giám định số 179/KLGD-PC09 ngày 17/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang xác định: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Trần Hồng T, Nguyễn Văn Yên, Lương Minh Hoàng, Trần Thị Ngọc Tuyền, Nguyễn Thanh Phương, chữ ký in họ tên Đại úy Nguyễn Quốc Việt và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ PHƯỚC TRUNG – CÔNG AN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG – TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2360 gam, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 69/CT-VKS.GCD ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông đã truy tố bị cáo Trần Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông giữ quyền công tố vẫn giữ y quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249;

điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hồng T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu vụ số: 179 ghi ngày 17/8/2021; có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phan Văn Thái (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1963 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 vỏ đoạn ống nhựa màu vàng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 63S9-7550 thuộc sở hữu của ông Trần Văn S là cha ruột của bị cáo T (xe này ông S mua của anh Trần Văn Trọng chưa sang tên). Khi bị cáo T sử dụng xe mô tô này để đi mua ma túy sử dụng thì ông S hoàn toàn không biết nên quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông S.

- Đối với người thanh niên tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) đã bán ma túy cho bị cáo Trần Hồng T, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Công Đông chưa làm việc được nên tiếp tục điều tra, xác minh nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Gò Công Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Hồng T khai nhận hành vi phạm tội là vào Khoảng 09 giờ ngày 15/8/2021, khi bị cáo T đi bộ qua chốt kiểm dịch Covid-19 thuộc ấp Thanh Nhung 2, xã Phước Trung, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang thì bị Công an kiểm tra và bắt quả tang trong túi quần nhỏ phía trước bên trái của bị cáo có 01 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu là ma túy có tổng khối lượng 0,2360 gam, loại Methamphetamine, mục đích của bị cáo mua ma túy về để sử dụng.

[3] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang,

biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng, chất ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến tinh thần, tâm trí của con người làm cho người sử dụng không làm chủ được hành vi của mình, chất ma túy không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bị cáo mà còn có thể dẫn đến các hành vi phạm tội khác. Nhà nước bằng nhiều biện pháp thông tin rộng rãi cho mọi người dân nhận thức được tác hại nguy hiểm của chất ma túy. Bị cáo biết tác hại của chất ma túy, nhưng vẫn cố ý tìm mua chất ma túy về để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xem thường pháp luật của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng: không có. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân không tốt, vào ngày 25/01/2011 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xử phạt 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong ngày 09/7/2011 nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo một mình phải nuôi 03 con nhỏ (vợ bị cáo đã bỏ nhà đi khoảng 02 năm nay) nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng:

- Xét cần tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu vụ số: 179 ghi ngày 17/8/2021; có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễn (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phan Văn Thái (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1963 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 vỏ đoạn ống nhựa màu vàng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 63S9-7550 thuộc sở hữu của ông Trần Văn S, cha ruột của bị cáo T (mua chưa sang tên). Khi bị cáo T sử dụng xe mô tô này để đi mua ma túy sử dụng thì ông S hoàn toàn không biết. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông S là có cơ sở nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Đối với người thanh niên tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) đã bán ma túy cho bị cáo Trần Hồng T, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Công Đông chưa làm việc được nên tiếp tục điều tra, xác minh nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Do bị cáo T không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo không có tài sản riêng nên Viện kiểm sát không truy tố hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định pháp luật.

[10] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Trần Hồng T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 8 năm 2021.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu vụ số: 179 ghi ngày 17/8/2021; có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phan Văn Thái (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1963 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 vỏ đoạn ống nhựa màu vàng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Công Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Hồng T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Công an huyện Gò Công Đông;
- THADS huyện Gò Công Đông;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cao Tuấn